TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 553/2018/QĐST-DS	*T, ngày 05 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Hoàng Mai.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Sâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 170/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 14/2018/QĐ-MPH ngày 25 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Hồ Văn K; Địa chỉ: 04 đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hồ Văn N; Địa chỉ: 493/39 đường L, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Bà Hồ Thị Đ; Địa chỉ: 88/17 đường P, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Bà Hồ Thị Hạnh; Địa chỉ: 04 đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Hồ Văn K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Văn H, sinh năm 1962; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 04 (Số cũ: 122C) đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Hồ Văn H có nơi cư trú cuối cùng tại quận T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[1.2] Về tư cách tố tụng: Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định người yêu cầu là ông Hồ Văn K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn N, bà Hồ Thị Đ và bà Hồ Thị H.

[1.3] Về sự có mặt của các đương sự: Ông Hồ Văn K là người yêu cầu có mặt tại phiên họp giải quyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Hồ Văn H. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn N, bà Hồ Thị Đ và bà Hồ Thị H cùng có đơn xin vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Về yêu cầu của đương sự: Người yêu cầu là ông Hồ Văn K trình bày: Cha mẹ của ông là ông Hồ Văn H, sinh năm 1931 và bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1933 kết hôn và chung sống với nhau có 05 người con chung tên: Hồ Văn N, sinh năm 1956; Hồ Văn H, sinh năm 1962; Hồ Thị Đ, sinh năm 1964; Hồ Thị H, sinh năm 1967 và Hồ Văn K, sinh năm 1969. Năm 1979, ông Hồ Văn H bỏ nhà đi vượt biên mất tích đến nay. Gia đình đã liên lạc với bạn bè, người quen của ông Hồ Văn H để tìm kiếm nhưng không ai biết tin gì. Khi bỏ đi ông H chưa lập gia đình. Ông Hồ Văn H đã chết năm 1999, bà Nguyễn Thị T đã chết năm 2007. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố anh ruột của ông tên Hồ Văn H, sinh năm 1962, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 04 đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn N, bà Hồ Thị Đ và bà Hồ Thị H đồng thống nhất với yêu cầu của ông Hồ Văn K.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông K tuyên bố ông Hồ Văn H là đã chết.

[2.3] Tòa án xét thấy:

Căn cứ vào: Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ số 001335/L1 cấp ngày 01/10/1976 cho hộ 122C đường Q, hẻm B, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Tờ khai gia đình liên gia I7 số nhà I22/C ấp C2, xã S, quận T cấp ngày 25/4/1972 từ trích lục của Công an quận T và xác nhận của Công an quận T ngày 12/7/2017 thể hiện ông Hồ Văn K là em trai của ông Hồ Văn H nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông H là đã chết.

Theo lời trình bày của các đương sự và xác nhận của Công an Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 06/4/2018 thì ông Hồ Văn H đăng ký hộ khẩu thường trú tại 04 đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Ông H tự động bỏ đi khỏi địa phương không lý do từ ngày 14/3/1980 đến nay.

Ngày 16-01-2018, Tòa án nhân dân quận T đã ban hành Quyết định số 33/2018/QĐST-DS tuyên bố ông Hồ Văn H mất tích ngày 14/3/1982.

Ông K đã thông báo tìm kiếm thông tin ông H trên Báo Lao động, Đài Tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tòa án nhân dân quận T đã thực hiện thủ tục đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định nhưng cũng không có tin tức xác thực về việc ông H còn sống hay đã chết.

Như vậy, ông H đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông K tuyên bố ông H đã chết, thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó. Như vậy, ngày chết của ông H được xác định là ngày 15/3/1985.

Căn cứ vào Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông H (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ông K thực hiện đăng ký khai tử cho ông H theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông K phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007923 ngày 13/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hồ Văn K.

Tuyên bố ông Hồ Văn H, sinh năm 1962; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 04 (Số cũ: 122C) đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Hồ Văn H là ngày 15/3/1985.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông Hồ Văn H (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ông Hồ Văn K thực hiện đăng ký khai tử cho ông Hồ Văn Hoàng theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Văn K phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007923 ngày 13/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Hồ Văn K có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Ông Hồ Văn N, bà Hồ Thị Đ và bà Hồ Thị H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản sao quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. T;
- Chi cục THADS Q. T;
- UBND Phường 11, Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Hoàng Mai